

Bản án số: 191/2020/HSST

Ngày: 27- 11 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 200/2020/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Cẩm T; giới tính: Nam, sinh năm 1992 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 331/7/69 Phan Huy Ích, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Bùi Văn T (sinh năm 1960) và bà Nguyễn Thị Ngàn (sinh năm 1968); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án không ; tiền sự : Ngày 11/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 29/9/2020 (Có mặt).

Bị hại :

- Chị Lê Diễm P, sinh năm 1988; Trú tại: 28 Đường số 05, Phường 14, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1960; Trú tại: 331/7/69 Phan Huy Ích, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/02/2020, chị Lê Diễm P dọn dẹp nhà tại địa chỉ số: 28 đường số 45, phường 14, quận Gò Vấp, thì phát hiện mất con heo đất bên trong có khoảng 15.000.000 đồng, chị P tìm trong nhà nhưng không thấy nên đã đến Công an phường 14, Quận Gò Vấp trình báo sự việc. Khi chị P về nhà phát hiện con heo đất ở trong chậu hoa phía trước nhà nên mang vào nhà đập bể kiểm tra thấy chỉ còn số tiền 8.500.000 đồng (gồm có 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng, còn lại là các tờ mệnh giá 200.000 đồng và 100.000 đồng) nên đã giao nộp cho Công an 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng, tổng cộng là 1.500.000 đồng, còn lại số tiền 7.000.000 đồng chị P cất giữ.

Qua điều tra, Cơ quan điều tra đã mời Bùi Văn Cẩm T đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra T khai nhận: bản thân làm công phụ bán cây cảnh cho chị P. Sáng ngày 25/02/2020, chị P và gia đình đi chơi nhưng chỉ đóng cửa chính mà không khóa cửa. Khoảng 19 giờ ngày 25/02/2020, T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. T mở cửa vào nhà đi đến lấy con heo đất rồi lấy một cây kim loại (móc tai) để móc tiền bên trong con heo đất. T lấy được số tiền 4.300.000 đồng gồm 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rồi T để heo đất ở trước cửa còn móc tai để trên ghế sofa. Sau khi trộm được số tiền trên T tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con heo bằng đất nung đã vỡ thành 09 mảnh.
- Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng.
- 01 cây kim loại (móc tai).

Ngày 19/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả số tiền 1.500.000 đồng cho chị Lê Diễm P.

Ngày 05/10/2020 ông Bùi Văn T là cha ruột của Bùi Văn Cẩm T đã giao nộp số tiền 4.300.000 đồng để khắc phục hậu quả. Cơ quan điều tra đã trả số tiền 4.300.000 đồng cho chị P.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng 01 con heo bằng đất nung đã vỡ thành 09 mảnh và 01 cây kim loại (móc tai) theo phiếu nhập kho số 213/PNK ngày 01.10.2020.

Tại bản cáo trạng số 193/Ctr-VKS, ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Bùi Văn Cẩm T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn Cẩm T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Cẩm T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ heo đất và 01 cây kim loại móc tai

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 4.300.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Bùi Văn Cẩm T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa P. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo là người có thân nhân xấu, đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không hề ăn năn hối cải nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại chị Lê Diễm P vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện người bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 4.300.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt, chị P nhận tiền và có không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số tiền bồi thường 4.300.000 đồng do ông Bùi Văn T là cha ruột bị cáo đại diện gia đình đứng ra bồi thường cho bị hại. Ông T xác định số tiền trên là của ông, ông cho bị cáo số tiền này không yêu cầu bị cáo trả lại. Đây là ý chí tự nguyện của ông T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 con heo đất bằng đất nung đã vỡ thành 09 mảnh, và 01 cây kim loại móc tai . Xét, con heo đất vỡ nát và cây kim móc tai không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.500.000 đồng còn lại trong con heo là của chị P. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị P. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Cẩm T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Cẩm T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ heo đất và 01 cây kim loại móc tai

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 213/PNK ngày 01/10/2020 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

Phạm Thị Hương

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật

Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

